

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG
Số: 312 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày 04 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019
của Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư (Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh Tiền Giang) tại công văn số 1805/SKH&ĐT-ĐKKD ngày 25 tháng 9 năm 2019 về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019 của Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019 của Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang với những nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch năm 2019:

- Đảm bảo chất lượng và sản lượng nước cung cấp cho người dân.
- Hiện đại hóa công tác ghi thu tiền nước: ghi chỉ số bằng đồng hồ có chức năng đọc số từ xa, đa dạng hóa các hình thức thu tiền nước như thu hộ tiền nước qua các ngân hàng, mạng viễn thông, thu bằng máy in nhiệt thay hóa đơn, khoán thu tiền nước bằng hình thức ký quỹ nhằm nâng cao năng suất lao động.

2. Các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh năm 2019:

a) Về sản lượng sản phẩm chủ yếu:

- Sản lượng phát nước 51.218.000 m³; trong đó, tiếp nhận nước từ Nhà máy nước Đồng Tâm là 17.800.000 m³ và tiếp nhận nước từ Nhà máy nước Hòa Hưng là 912.500 m³.

- Sản lượng nước tiêu thụ đạt 39.146.000 m³.
- Tỷ lệ thất thoát nước là 23,57%; trong đó, tỷ lệ thất thoát nước ở khu vực đô thị là 20,53%.

b) Về chỉ tiêu tài chính:

- Tổng doanh thu là 315,7 tỷ đồng; trong đó, doanh thu từ cấp nước là 312,7 tỷ đồng.

- Tổng chi phí là 307,6 tỷ đồng.

- Tổng lợi nhuận trước thuế là 8,15 tỷ đồng.

- Thuế và các khoản nộp ngân sách là 18,0 tỷ đồng.

- c) Vốn chủ sở hữu là 316,7 tỷ đồng.

- d) Kế hoạch đầu tư phát triển là 57,5 tỷ đồng.

- đ) Tổng số lao động là 521 người, trong đó sản xuất nước là 467 người.

- e) Tổng quỹ lương 70,8 tỷ đồng; trong đó, quỹ lương sản xuất nước là 49,6 tỷ đồng.

3. Các giải pháp thực hiện:

a) Công tác tổ chức:

- Sắp xếp, tổ chức lại bộ máy và lực lượng lao động hợp lý theo phương án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Chủ động thực hiện công tác tại chỗ về sửa chữa ống bể; sửa chữa giếng; lắp đặt mới và thay đồng hồ định kỳ.

- Tiếp tục đào tạo và đào tạo lại lực lượng lao động, nâng cao nghiệp vụ cho người lao động, đặc biệt trong công tác vận hành và chăm sóc khách hàng.

- Phát động phong trào thi đua, cải tiến sáng kiến kỹ thuật, đặc biệt trong công tác chống thất thoát nước.

- Thực hiện cơ chế khoán lương, chi phí, phân cấp cho xí nghiệp, tạo sự chủ động trong quản lý, điều hành.

- Tuyên truyền chính sách pháp luật, nhất là về cổ phần hóa doanh nghiệp.

b) Công tác chống thất thoát nước:

- Thực hiện nghiêm chương trình quốc gia về chống thất thoát nước của Chính phủ.

- Tổ chức thực hiện đề án chống thất thoát nước đã được thông qua; trong đó cần tiến hành ngay công tác phân vùng tách mạng ở khu vực có sản lượng ghi thu lớn, tỷ lệ thất thoát cao như Chợ Gạo, Mỹ Tho, Cai Lậy và một số huyện phía Đông. Xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết và mang tính khả thi cao.

- Nhân rộng mô hình chống thất thoát ở xí nghiệp cấp nước Cái Bè, thị xã Gò Công.

- Từng bước chuẩn hóa hệ thống tuyển ống cấp 3 khu vực nông thôn, thay dần ống PVC bằng ống HDPE; chuẩn hóa cụm đồng hồ; di dời tất cả các cụm đồng hồ ra vị trí thuận lợi, dễ quản lý.

- Tăng cường công tác thay đồng hồ định kỳ, triển khai thử nghiệm đồng hồ có chức năng đọc số từ xa để tăng năng suất lao động và tăng cường kiểm soát cụm đồng hồ.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội nghiệp, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hợp đồng cấp nước.

- Bố trí nguồn vốn cho công tác chống thất thoát nước.

c) Công tác sản xuất, chất lượng nước:

- Tăng cường kiểm tra công tác vận hành tại các trạm cấp nước. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về quy trình vận hành.

- Thường xuyên kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động tại xí nghiệp và các bộ phận lao động trực tiếp.

- Trang bị hoàn chỉnh các thiết bị bảo vệ an toàn trong vận hành, rò rỉ hóa chất...

- Ưu tiên trang bị thiết bị giám sát camera, thiết bị truyền tín hiệu ở khu vực xa, nhân viên ít.

- Thực hiện đúng quy định về định mức tiêu hao nguyên vật liệu đã được thông qua.

- Tiếp tục đầu tư tuyển ống cấp nước đấu nối hòa mạng hệ thống nước mặt vào các trạm giếng.

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng của công nghệ xử lý arsen ở một số trạm đã đưa vào hoạt động để nhân rộng mô hình.

- Thường xuyên kiểm tra, đảm bảo chất lượng nước phát ra mạng.

- Tiếp cận và thử nghiệm các mô hình xử lý tiên tiến. Theo dõi, nghiên cứu khử chất hữu cơ bằng vật liệu lọc nhân tạo, lọc nhiều cấp.

- Tiến hành chuẩn hóa theo ISO/EIC 17025:2005 để thực hiện phân tích giám sát chất lượng nước theo Thông tư 50/2015 của Bộ Y tế.

d) Công tác kinh doanh:

- Điều chỉnh giá nước đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Công tác phát triển khách hàng, tăng sản lượng ghi thu:

+ Khẩn trương đầu tư các tuyển ống nhằm phát triển khách hàng mới. Ưu tiên khu vực Mỹ Tho và các huyện phía Tây, khu vực thiếu nước.

+ Đơn giản hóa các thủ tục, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình một cửa nhằm rút ngắn thời gian lắp đặt đồng hồ nước.

+ Tăng cường tiếp xúc, đối thoại khách hàng, giải quyết ngay các trường hợp áp lực nước yếu hoặc khách hàng có nhu cầu gia tăng sản lượng.

+ Tiếp tục đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh và sở ngành đẩy nhanh công tác thỏa thuận vùng cấp nước.

- Hiện đại hóa công tác ghi thu, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập:

+ Triển khai đồng loạt ghi chỉ số đồng hồ nước bằng điện thoại di động cho toàn Công ty. Sử dụng phần mềm thu tiền nước bằng điện thoại kết hợp máy in không dây in biên nhận tại nhà khách hàng và chấm nợ khách hàng ngay sau khi thu được tiền.

+ Triển khai thực hiện nhờ thu hộ tiền nước qua ngân hàng và các mạng viễn thông.

+ Xây dựng mô hình kết hợp giữa nhân viên ghi thu - thanh tra - sửa chữa ống bể để quản lý khách hàng, thất thoát nước theo khu vực ghi thu.

- Nâng cao chất lượng dịch khách hàng:

+ Xây dựng hệ thống chăm sóc khách hàng trung tâm “Call center”. Thực hiện dịch vụ cấp nước: lắp mới, tháo dời, tra cứu thông tin trên mạng internet.

+ Xây dựng cảm nang sổ tay dịch vụ khách hàng, tiếp tục tập huấn nghiệp vụ kỹ năng giao tiếp khách hàng, tiến tới xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

+ Thực hiện công tác truyền thông: phối hợp với các trường học tổ chức cho học sinh tham quan khu xử lý.

- Công tác thanh tra, kiểm tra:

+ Tăng cường công tác kiểm tra các cụm đồng hồ không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, khó quản lý, tiến tới chuẩn hóa cụm đồng hồ tại khu vực nông thôn.

+ Tiếp tục thực hiện kiểm tra định mức nước, kiểm tra mục đích sử dụng nước nhằm tăng doanh thu.

+ Tiến hành công tác kiểm tra việc thực nội quy lao động tại các xí nghiệp cấp nước.

4. Về tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá kế hoạch:

a) Chủ tịch Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang: chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019 đã được phê duyệt theo đúng quy định; báo cáo những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư (Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh), Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, chịu trách nhiệm công bố thông tin doanh nghiệp theo quy định.

b) Các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội và Cục Thuế tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của mình tạo điều kiện hỗ trợ, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện Kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019 của Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền

Giang; kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân công cơ quan, đơn vị đánh giá việc thực hiện Kế hoạch của Công ty.

Điều 2. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Thuế tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP,
Phòng KTTC (Lập, Tâm, Nhã);
- Lưu: VT, (Luân).

6/7

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



M. Nabel
Lê Văn Nghĩa

